

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78/2026/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 305/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 73/BC-BKTNS ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết quy định lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với người nộp lệ phí, tổ chức thu lệ phí đăng ký kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Người nộp lệ phí

Các tổ chức, nhóm cá nhân, hộ gia đình, cá nhân khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bao gồm: Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả giấy chứng nhận

đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) phải nộp lệ phí đăng ký kinh doanh.

Điều 3. Mức thu lệ phí

1. Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thực hiện theo quy định tại Biểu mức thu lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Không thu lệ phí đối với trường hợp điều chỉnh lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà.

3. Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Mục IV Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 77/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung chi, mức chi khuyến khích tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 4. Tổ chức thu lệ phí

Tổ chức thu lệ phí đăng ký kinh doanh là cơ quan được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ đăng ký kinh doanh.

Điều 5. Quản lý, sử dụng lệ phí

Tổ chức thu lệ phí nộp 100% số lệ phí thu được vào Ngân sách nhà nước, chi phí cho tổ chức thực hiện và công tác thu lệ phí được cấp theo dự toán được duyệt hàng năm.

Điều 6. Hình thức nộp, kỳ nộp lệ phí

Người nộp lệ phí thực hiện nộp lệ phí theo từng lần phát sinh cho tổ chức thu lệ phí bằng tiền mặt hoặc theo hình thức không dùng tiền mặt vào tài khoản chuyên thu lệ phí của tổ chức thu lệ phí mở tại tổ chức tín dụng.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm:

- a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này;
- b) Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện thu lệ phí;
- c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội để xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết cho phù hợp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026 và thay thế mục 3 Phần A, Danh mục các khoản Phí và lệ phí tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại các quy định nêu trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031, kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận: SOW

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc, các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQVN TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS TP Hà Nội;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phùng Thị Hồng Hà

Phụ lục
BIỂU MỨC THU LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ KINH DOANH
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh		
	Hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Đồng/1 lần cấp	100.000
	Liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Đồng/1 lần cấp	200.000
	Hộ kinh doanh	Đồng/1 lần cấp	100.000
2	Chứng nhận đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh		
	Hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Đồng/1 lần thay đổi	30.000
	Liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Đồng/1 lần thay đổi	30.000
	Hộ kinh doanh	Đồng/1 lần thay đổi	100.000
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh		
	Hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Đồng/1 lần cấp	30.000
	Liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Đồng/1 lần cấp	30.000
	Hộ kinh doanh	Đồng/1 lần cấp	100.000